

KẾT LUẬN

CỦA HỘI NGHỊ TỈNH ỦY LẦN THỨ 4, KHÓA XX

Về tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, khắc phục sự chòng chẹo và những bất hợp lý

Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4, khóa XX sơ kết việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, kế hoạch của tỉnh¹ về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các mô hình thí điểm theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 07/8/2018 của Bộ Chính trị (*sau đây viết tắt là Kết luận 34*), thảo luận và kết luận như sau:

I. Về kết quả thực hiện

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp ủy, các cơ quan có liên quan đã kịp thời ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt thực hiện. Qua 03 năm triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Kế hoạch 125, Kế hoạch 126 của tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các mô hình thí điểm theo Kết luận 34 trên địa bàn tỉnh đạt được nhiều kết quả quan trọng:

- Thực hiện Kế hoạch 125: Các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành yêu cầu đề ra, hoàn thành việc tinh giản biên chế trên toàn tỉnh đạt tỷ lệ 10,4%, vượt kế hoạch đề ra; thực hiện cơ bản việc xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đã tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Một cửa thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã; đã thực hiện cơ bản mô hình bí thư hoặc phó bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã; 100% thôn, tổ dân phố có chi bộ và cơ bản khắc phục tình trạng trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố chưa là đảng viên. Bước đầu thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, giảm 01 đơn

¹ Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy khóa XIX về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ-TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*Kế hoạch 125*); Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy khóa XIX về thực hiện Nghị quyết 19-NQ-TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (*Kế hoạch 126*).

vị hành chính cấp huyện, giảm 11 đơn vị hành chính cấp xã, 202 thôn, tổ dân phố (từ ngày 01/02/2020 có 13 đơn vị hành chính cấp huyện; 173 đơn vị hành chính cấp xã và 954 thôn, tổ dân phố); kịp thời ban hành các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Thực hiện Kế hoạch 126: Đến nay, số lượng đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là ĐVSNCL) giảm 15,47% so với thời điểm năm 2015, vượt kế hoạch đề ra; thực hiện tốt việc giảm biên chế sự nghiệp đảm bảo theo lộ trình kế hoạch đề ra; 100% ĐVSNCL đã được phê duyệt danh mục vị trí việc làm, đề án vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, tăng tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Phương án tự chủ tài chính của nhiều ĐVSNCL thực hiện đảm bảo lộ trình²; tăng mức đảm bảo chi thường xuyên³; giảm mức chi ngân sách cho ĐVSNCL.

- Thực hiện Kết luận 34: Trong quá trình triển khai thực hiện các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch, đề án sắp xếp tổ chức bộ máy khoa học, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình phù hợp; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong xem xét, quyết định, bảo đảm công khai, minh bạch, theo đúng quy định, tạo được sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong nhân dân. Qua đó góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, quản lý của chính quyền; làm tinh gọn đầu mối, giảm biên chế, tiết kiệm ngân sách. Cán bộ, công chức, viên chức có chuyên môn ở các lĩnh vực khác nhau có thể hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nâng cao năng lực giải quyết công việc, trách nhiệm trong thực thi công vụ. Chất lượng, hiệu quả công việc từng bước được nâng lên, khắc phục được tình trạng chùng chေo trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của cấp ủy với việc tổ chức triển khai thực hiện của chính quyền nhanh chóng và kịp thời hơn. Giảm số lượng văn bản, giảm hội họp, giảm các cuộc kiểm tra, giám sát.

2. Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương, kế hoạch của tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của

² Theo Kết luận số 184-KL/TU ngày 11/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 – 2020 (Kết luận 184), Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017 – 2025 (Quyết định 449).

³ Trung tâm Phát triển Quỹ đất, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh; Bệnh viện Tâm thần thuộc Sở Y tế; Trung tâm Phát triển Quỹ đất Dung Quất; Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Giao thông vận tải thuộc Trường Cao đẳng Việt Nam – Hàn Quốc – Quảng Ngãi chuyển sang loại hình đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư trước thời hạn theo Kết luận 184, Quyết định số 449.

hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là các mô hình thí điểm theo Kết luận 34 có những hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

2.1. Chính sách tinh giản biên chế quy định đối tượng tinh giản biên chế theo Nghị định 108 và Nghị định 113 còn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; công tác rà soát, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm của một số cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn là khâu yếu, chưa thật sự chặt chẽ, khách quan, còn trường hợp nể nang; do đó, việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với các trường hợp có năng lực hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu đối với vị trí việc làm đảm nhiệm chưa thật sự hiệu quả. Trung ương vẫn chưa ban hành đầy đủ hệ thống danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, chức vụ. Hiện nay, vẫn còn bố trí viên chức tại một số cơ quan, tổ chức hành chính (*còn 80 viên chức*); việc khắc phục đang gặp nhiều khó khăn. Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện khối Nhà nước đến nay chưa được ban hành theo quy định mới của Chính phủ⁴ do nhiều bộ, ngành Trung ương chưa hướng dẫn.

2.2. Mức phụ cấp cho các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố hiện nay (*khoảng 1.600.000đ đến 1.700.000đ, bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế*) là thấp, không đảm bảo khuyến khích cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố. Công tác quản lý, thực hiện các chế độ, chính sách đối với hội có tính chất đặc thù gặp nhiều khó khăn, bất cập về quản lý biên chế, phụ cấp lãnh đạo hội, giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với người đang công tác tại hội gặp trở ngại.

2.3. Cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập còn nhiều bất cập do cấp trên chưa ban hành đầy đủ danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng trong các lĩnh vực sự nghiệp công lập. Cơ cấu giá dịch vụ ngành y tế chưa cụ thể, phù hợp và đồng bộ. Mức giao tỷ lệ tự chủ chi thường xuyên đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Kết luận 184 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định 449 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh có một số lĩnh vực, trường hợp chưa sát với thực tế nên khó khăn trong thực hiện. Việc thu hút đầu tư từ nguồn xã hội hóa cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế còn rất nhiều khó khăn. Một số địa phương, đơn vị thiếu chủ động, sáng tạo, quyết tâm trong việc triển khai tự chủ, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước.

⁴ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2.4. Sau khi thực hiện sắp xếp một số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh thì một số trụ sở cơ quan (ví dụ như ở huyện Tây Trà) và nhà sinh hoạt thôn, tổ dân phố xử lý, giải quyết chưa kịp thời để lãng phí, xuống cấp; một bộ phận người dân thực hiện các giao dịch hành chính, khám chữa bệnh ở đơn vị hành chính mới gặp khó khăn, bất tiện nhất định, chính sách liên quan đến người dân, cán bộ cấp xã bị ảnh hưởng không tốt. Đến nay, Trung ương vẫn chưa bổ sung biên chế khối Đảng, đoàn thể để thực hiện chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện cho huyện Lý Sơn.

2.5. Việc thí điểm nhất thể hóa chức danh lãnh đạo người đứng đầu, thực hiện thí điểm hợp nhất các cơ quan khối Nhà nước và khối Đảng cấp huyện có chức năng tương đồng còn mang tính cơ học, có một số vướng mắc pháp lý; cơ chế vận hành của các cơ quan hợp nhất có những vướng mắc nhất định. Phương thức hoạt động, hệ thống văn bản giữa cơ quan Đảng và Nhà nước có những điểm khác nhau, khi hợp nhất lại vẫn phải sử dụng hai loại hình thể thức văn bản, hai con dấu khác nhau. Đối với cơ quan nhà nước hiện sử dụng văn bản điện tử, luân chuyển văn bản thực hiện trên môi trường mạng Internet, Office... trong khi đó cơ quan Đảng chưa thực hiện, do đó khi điều hành công việc còn khó khăn, lúng túng. Trụ sở làm việc hiện chưa đảm bảo, nên các cơ quan được hợp nhất chưa có điều kiện để tổ chức làm việc tại một địa điểm.

2.6. Việc hợp nhất Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện không phù hợp với Quy định số 208-QĐ/TW ngày 08/11/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Chính trị cấp huyện và Hướng dẫn số 05-HD/BTCTW ngày 19/5/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung thực hiện Quy định 208. Mô hình thí điểm thành lập Cơ quan tham mưu, giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở huyện Bình Sơn và Lý Sơn vướng mắc về pháp lý nên không thể vận hành theo Đề án đã phê duyệt.

3. Nguyên nhân của những hạn chế

3.1. Do hạn chế của thể chế từ cấp Trung ương: vừa thiếu, vừa chậm và không đồng bộ, tồn tại nhiều mâu thuẫn, chông chéo giữa các văn bản như chưa có thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định 107 và Nghị định 108 của Chính phủ, danh mục vị trí việc làm, định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí trong lĩnh vực dịch vụ công, cơ chế chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình doanh nghiệp; đặc biệt là các mô hình thí điểm theo Kết luận 34 hoàn toàn không nhận được văn bản hướng dẫn về tổ chức và nghiệp vụ chuyên môn từ các cơ quan Trung ương có liên quan đến mô hình; chính sách đối với người dân đảo Lý Sơn khi xóa bỏ cấp xã, chỉ tiêu biên chế và tiêu chuẩn để xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã do giải thể thành công chức cấp huyện; chính sách cho cán bộ cấp xã do

sáp nhập, sắp xếp chuyển thành cán bộ bán chuyên trách chưa phù hợp, thiếu tính thực tế.

3.2. Một số trường hợp trong quá trình chuẩn bị đề xuất, thẩm định, phê duyệt còn nóng vội chưa xem xét kỹ lưỡng, toàn diện, thấu đáo các khía cạnh của đề án, chủ trương để có phương án hợp lý giải quyết nhanh chóng, kịp thời các vấn đề nảy sinh khi thực hiện; điển hình là đặt ra yêu cầu tự chủ tài chính chưa sát đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập; đề án thực hiện chính quyền một cấp huyện Lý Sơn chưa đánh giá, dự lường hết các vấn đề có thể nảy sinh nên chưa có giải pháp đồng bộ, căn cơ giải quyết thỏa đáng các vấn đề liên quan đến quyền lợi trực tiếp của người dân và cán bộ, công chức cấp xã.

3.3. Trong những năm qua, ngân sách tỉnh hụt thu, không đảm bảo khả năng cân đối ngân sách nên không ban hành được chính sách hỗ trợ thêm cho đối tượng cần khuyến khích tinh giảm biên chế, chính sách hỗ trợ thêm cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố từ ngân sách tỉnh chưa thực hiện được, nên gây ra tâm lý không tích cực cho một bộ phận đội ngũ làm công tác bán chuyên trách, hoạt động tổ chức chính trị - xã hội ở cấp cơ sở.

3.4. Năng lực và tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế nên khi được giao nhiệm vụ nhiều hơn, rộng hơn thì xuất hiện tâm lý thấy khó khăn, phức tạp không vượt lên hoàn thành nhiệm vụ mà sinh ra tâm lý phê phán chủ trương nhất thể hóa chức danh, sáp nhập, bàn lùi, thiếu tích cực, chủ động vươn lên, vượt qua trở ngại, khó khăn, thách thức.

II. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong thời gian đến để tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động khắc phục sự chồng chéo và những bất hợp lý

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất ý chí và hành động trong các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan đơn vị, tổ chức trong lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị, xác định đầy đủ, chính xác chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Căn cứ vào quy định và hướng dẫn, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch, lộ trình cụ thể để thực hiện từ năm 2021-2025. Vấn đề nào đã rõ, đã chắc chắn về pháp lý thì làm ngay, những vấn đề chưa rõ thì mạnh dạn đề xuất cho thực hiện thí điểm.

2. Tiếp tục khẩn trương nghiên cứu các văn bản quy định của Đảng và Nhà nước để kịp thời sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung các văn bản có liên quan đến tổ

chức bộ máy và cơ chế hoạt động của các cơ quan, đơn vị sau hợp nhất phù hợp, đúng quy định; chủ động chuẩn bị kịp thời ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định 107 và Nghị định 108 của Chính phủ ngay sau khi các bộ, ngành Trung ương ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện. Kiên quyết thực hiện nghiêm túc tiêu chí thành lập phòng, chi cục và số lượng cấp phó theo đúng quy định của Chính phủ. Thực hiện nghiêm lộ trình tinh giản biên chế, tinh giảm cấp phó về đúng chuẩn sau 60 tháng kể từ khi hợp nhất, sáp nhập.

3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện lộ trình Chính phủ số, nâng cao năng suất lao động là giải pháp quan trọng để tinh giản biên chế. Kết nối hệ thống thông tin điện tử giữa khối Đảng và Nhà nước; đổi mới chế độ báo cáo trong hệ thống chính trị theo hướng có phần mềm chuyên dụng áp dụng thống nhất, giảm báo cáo trùng lặp, kém chất lượng. Tiếp tục triển khai xây dựng, phê duyệt, rà soát, điều chỉnh, bổ sung và phê duyệt lại Đề án vị trí việc làm đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ban, ngành liên quan. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát trình độ chuyên môn, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao tính chính xác trong đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức để có kế hoạch sắp xếp, bố trí phù hợp với Đề án vị trí việc làm và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Cùng với đó, đề ra giải pháp tinh giản biên chế đối với những cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ và không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

4. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo đúng quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP của Chính phủ; xem xét ban hành chính sách hỗ trợ thêm cho đối tượng cần khuyến khích tinh giản biên chế ngoài chính sách của Trung ương khi điều kiện ngân sách của tỉnh cho phép. Kịp thời ban hành chính sách giải quyết bất cập trong chế độ khoán chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở xã, ở thôn, tổ dân phố.

5. Tiếp tục hoàn chỉnh quy hoạch hệ thống các đơn vị sự nghiệp, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ công. Chủ động rà soát, đánh giá các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không đảm bảo tiêu chí theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để có phương án, đề án kịp thời, sát thực tế, toàn diện để triển khai thực hiện theo yêu cầu và chỉ đạo của Trung ương; khắc phục những thiếu sót, bị động.

6. Thường xuyên, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết 18, Nghị quyết 19, Kết luận 34 của Trung ương, Kế hoạch 125, 126 của Tỉnh ủy về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là mô hình thí điểm theo Kết luận số 34-KL/TW ngày 7/8/2018 của Bộ Chính trị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm trách nhiệm người đứng đầu không hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tư tưởng trong cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý để thống nhất cao ý chí và hành động trong việc thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị. Căn cứ vào các văn bản của Đảng và Nhà nước và tình hình, điều kiện cụ thể của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, các cấp và các ngành đều phải xây dựng kế hoạch cụ thể hóa trong giai đoạn 2021-2025 và từng năm để thực hiện nhiệm vụ này, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu được giao (*Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ giao chỉ tiêu nhiệm vụ hằng năm*). Đây là nhiệm vụ quan trọng và phải được thực hiện thường xuyên, liên tục trong nhiều năm đến.

2. Thực hiện nhất quán chủ trương cấp ủy đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng, quản lý chặt chẽ tổ chức và biên chế của hệ thống chính trị. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tinh gọn bộ máy, tinh gọn biên chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị mình phụ trách. Hằng năm, kiểm điểm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu phải liên hệ kiểm điểm nội dung này. Nâng cao tính chủ động của các cấp, các ngành trong tổ chức thực hiện; những nội dung, vấn đề đã rõ, đã được quy định, hướng dẫn thì tổ chức thực hiện ngay; khuyến khích những cách làm hay, mô hình mới có hiệu quả; khắc phục tư tưởng trì trệ, thiếu quyết tâm, ngại va chạm, ngại đổi mới. Nâng cao chất lượng, tính chính xác trong việc phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm để làm cơ sở, tiền đề tinh giản biên chế đúng và trúng đối tượng, thu hút nhân lực chất lượng cao vào hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm nguyên tắc mỗi việc giao cho một cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm, khắc phục chồng chéo trong chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, bộ phận; chú trọng hệ thống đánh giá độc lập, khách quan từ bên ngoài về chất lượng dịch vụ hành chính công, lấy kết quả, hiệu quả công

tác làm thước đo chủ yếu trong việc đánh giá cơ quan, tổ chức và cá nhân, nhất là người đứng đầu.

3. Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn kịp thời kết thúc mô hình thí điểm sáp nhập Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện tại Lý Sơn và Đức Phổ; mô hình cơ quan tham mưu giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở huyện Lý Sơn và Bình Sơn. Tiếp tục xem xét tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thực hiện thí điểm các mô hình còn lại cho đến khi có ý kiến kết luận, chỉ đạo của Trung ương.

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức và hoạt động của cơ quan Tổ chức – Nội vụ cấp huyện. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Thanh tra tỉnh tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức hoạt động của cơ quan Kiểm tra - Thanh tra cấp huyện.

4. Giao Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tháo gỡ vướng mắc trong tổ chức hoạt động của Văn phòng cấp huyện, tham mưu đổi mới chế độ báo cáo và đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý văn bản, báo cáo công tác. Tổ chức Hội nghị Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy để tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động của mô hình Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ chung các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy.

5. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy tổ chức xem xét đánh giá và giải quyết vướng mắc phát sinh (nếu có) đối với mô hình Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

6. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ cho các ngành chuyên môn hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, bất cập trong hoạt động của chính quyền một cấp huyện Lý Sơn. Kịp thời xem xét, đề xuất giải quyết bất cập trong việc thực hiện khoán chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; việc thực hiện lộ trình tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, thúc đẩy thực hiện xã hội hóa một số dịch vụ công, chuyên đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành doanh nghiệp. Tập trung nỗ lực trong việc thực hiện lộ trình Chính phủ số, chỉ đạo việc kết nối mạng điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị ở tỉnh.

7. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh thực hiện tốt chức năng phối hợp, giám sát, phản biện việc xây dựng và thực hiện các chính

sách liên quan đến Kết luận này, góp phần thực hiện có hiệu quả việc tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh.

8. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận này; kịp thời tổng hợp, tham mưu, báo cáo, kiến nghị Trung ương xem xét, giải quyết vướng mắc; định kỳ báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kết luận này phổ biến, quán triệt đến Chi bộ.

Nơi nhận

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*để báo cáo*),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Các đảng đoàn, BCS đảng, BTV Tỉnh đoàn,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- C, PCPTU, P. Tổng hợp,
- P. Tổ chức - Cán bộ, BTCTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Bùi Thị Quỳnh Vân